

TRƯỜNG PHÁI NGOẠI GIAO “CÂY TRE VIỆT NAM”

NGUYỄN QUANG BÌNH*

Tóm tắt: Bài viết tập trung làm rõ tư duy lý luận đột phá rất cơ bản và sáng tạo của trường phái ngoại giao “cây tre Việt Nam”. Ngoại giao cây tre minh chứng một trường phái đối ngoại và ngoại giao rất riêng, đặc sắc, độc đáo của dân tộc Việt Nam. Trên cơ sở khai quật thực trạng đất nước và nhất là thực trạng công tác đối ngoại sau hơn 35 năm Đổi mới, tác giả đề xuất một số giải pháp chính nhằm phát huy sức mạnh ngoại giao “cây tre Việt Nam” trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước hiện nay.

Từ khóa: ngoại giao Cây tre Việt Nam; lý luận; đột phá; sáng tạo.

Mở đầu

Ngày 14/12/2021, tại Hội nghị Đối ngoại toàn quốc - Hội nghị Đối ngoại đầu tiên trong lịch sử do Bộ Chính trị và Ban Bí thư chủ trì, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã lấy hình ảnh cây tre để định hướng cho trường phái ngoại giao của Việt Nam: “Chúng ta đã xây dựng nên một trường phái đối ngoại và ngoại giao rất đặc sắc và độc đáo của Thời đại Hồ Chí Minh, mang đậm bản sắc “cây tre Việt Nam”, “gốc vững, thân chắc, cành uyển chuyển” (“Thân gầy guộc, lá mong manh, mà sao nên luỹ, nên thành tre ơi!”), thẩm đượm tâm hồn, cốt cách và khí phách của dân tộc Việt Nam”⁽¹⁾. Cả lý luận và thực tiễn chúng minh nhận định trên của Tổng Bí thư thể hiện một tầm nhìn mới, bản lĩnh mới, sức

sáng tạo mới, mang tính đột phá, rất đa chiều, toàn diện và hoàn toàn đúng đắn.

1. Trường phái ngoại giao “cây tre Việt Nam” - tư duy đột phá và sáng tạo

Trường phái ngoại giao “cây tre Việt Nam” có nền tảng tư tưởng và lý luận ngoại giao Việt Nam, bản sắc ngoại giao Việt Nam và có thành tựu, trải nghiệm thực tiễn theo tiến trình lịch sử dân tộc. Đó là nét độc đáo dựa trên nền tảng tư tưởng, phương pháp, phong cách và nghệ thuật ngoại giao Hồ Chí Minh, thẩm đượm truyền thống, bản sắc ngoại giao và khí phách, cốt cách của dân tộc, tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa thế giới và tư tưởng tiến bộ của thời đại. Khái niệm trường phái ngoại giao “cây tre Việt Nam” lần đầu tiên được đề cập

* Ths. Nguyễn Quang Bình, NCS, Hệ Đào tạo Sau đại học, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

trong phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Ngoại giao lần thứ 29 năm 2016. Đến Hội nghị Đối ngoại toàn quốc năm 2021, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã đề cập sâu hơn, lấy hình ảnh cây tre để định hướng cho trường phái ngoại giao rất riêng, mang tính đột phá, đặc sắc, sáng tạo và độc đáo của Việt Nam: “Quyết tâm xây dựng và phát triển một nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam hiện đại và mang đậm bản sắc dân tộc - trường phái ngoại giao “cây tre Việt Nam”⁽²⁾. Trường phái ngoại giao “cây tre Việt Nam” lan tỏa thông điệp mạnh mẽ về một đất nước với đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại; là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế. Trong bối cảnh hội nhập, toàn cầu hóa ngày càng sâu rộng, ngoại giao Việt Nam tiếp tục thực hiện sứ mệnh tạo dựng và giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, bảo vệ vững chắc Tổ quốc; đồng thời linh hoạt, sáng tạo tìm ra phương cách mới thúc đẩy hợp tác quốc tế, tạo điều kiện thuận lợi xây dựng và phát triển kinh tế, nâng cao vị thế và gia tăng tiềm lực cho đất nước. Trường phái ngoại giao “cây tre Việt Nam” thể hiện tư duy lý luận đột phá rất cơ bản và sáng tạo, có thể khái quát trên một số phương diện chủ yếu sau đây:

Thứ nhất, ngoại giao “cây tre Việt Nam” - trường phái ngoại giao rất đặc sắc và độc đáo, thấm đượm tinh thần, cốt cách và khí phách của dân tộc Việt Nam. Hình tượng cây tre luôn gắn bó với con người, làng quê, gắn chặt với truyền thống dân tộc Việt Nam. Đặc điểm ưu trội của cây tre Việt Nam là dẻo dai, giàu sức sống, dễ thích nghi với môi trường. Với nhiều đặc tính như uyển chuyển nhưng mạnh mẽ, mềm

mỏng nhưng dẻo dai, cây tre là hình tượng, biểu trưng cho tính cách, bản lĩnh quật cường, ý chí bất khuất của con người Việt Nam. Bản sắc cây tre Việt Nam trở thành trường phái đối ngoại rất riêng của Việt Nam: “Mềm mại, khôn khéo, nhưng rất kiên cường, quyết liệt; linh hoạt, sáng tạo nhưng rất bản lĩnh, kiên định, can trường trước mọi thử thách, khó khăn vì độc lập dân tộc, vì tự do, hạnh phúc của nhân dân. Đoàn kết, nhân ái, nhưng kiên quyết, kiên trì bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc. Biết nhu, biết cương; biết thời, biết thế; biết mình, biết người; biết tiến, biết thoái, “tuỳ cơ ứng biến”, “lạt mềm buộc chặt!”⁽³⁾. Khái quát biểu tượng cây tre “gốc vững, thân chắc, cành uyển chuyển” chính là triết lý, phương pháp luận và phương châm chỉ đạo của ngoại giao Việt Nam. “Gốc vững” là truyền thống tự lực, tự cường, vì lợi ích quốc gia - dân tộc, là tinh thần đoàn kết, nhân ái, thủy chung, được dẫn dắt bởi nền tảng tư tưởng của Đảng. “Thân chắc” là bản lĩnh kiên định, can trường trước mọi thử thách, khó khăn, trước vất vả và gian lao, là những cốt lõi của đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy, có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế. “Cành uyển chuyển” là sự mềm mại, khôn khéo, sáng tạo, là ứng xử “dĩ bất biến, ứng vạn biến”. Từ những hình ảnh dung dị, quen thuộc trong cuộc sống, hình tượng cây tre đã gắn với bản sắc ngoại giao Việt Nam một cách nhuần nhì, thấm đượm triết lý dựng nước và giữ nước, đối nhân xử thế và quan hệ bang giao hòa hiếu của dân tộc: “Trong một thế giới đầy biến động, cạnh tranh chiến lược và nhiều sự lựa chọn, Việt Nam không chọn bên mà chọn chính nghĩa, sự công bằng, công lý và lẽ phải trên cơ sở các nguyên tắc của luật pháp quốc tế, Hiến

chương Liên Hợp quốc; bình đẳng, tất cả cùng có lợi, tất cả cùng chiến thắng”⁽⁴⁾. Đổi ngoại ngày nay không chỉ là sự tiếp nối của chính sách đổi nội, mà còn là động lực mạnh mẽ cho sự phát triển của quốc gia, dân tộc. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã mượn hình ảnh cây tre - một biểu tượng rất mộc mạc, dung dị mà thân thuộc với con người Việt Nam, để gửi gắm thông điệp mang tính triết lý hết sức sâu sắc nhưng lại vô cùng gần gũi, thiết thực đối với ngành ngoại giao của Việt Nam.

Thứ hai, trường phái ngoại giao “cây tre Việt Nam” - luôn kiên cường, vững chắc, nhưng cũng rất mềm dẻo, linh hoạt, mang tinh thần, khí thế tiến công. Đổi ngoại Việt Nam trên nền tảng bất biến là bản sắc đổi ngoại, đường lối đổi ngoại để ứng phó với cái vạn biến của thế giới, vì lợi ích quốc gia - dân tộc, lẽ phải, chính nghĩa, phù hợp với những giá trị chung của nhân loại, đóng góp vì một thế giới hòa bình, hợp tác, ổn định và phát triển. Đây chính là vai trò tiên phong của đổi ngoại trong việc tạo lập và giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, huy động các nguồn lực bên ngoài để phát triển đất nước, nâng cao vị thế và uy tín của quốc gia. Trường phái ngoại giao “cây tre Việt Nam” thể hiện bản sắc, văn hóa, cốt cách của con người, dân tộc, văn hóa Việt Nam trong bất cứ hoàn cảnh nào, tình huống nào cũng luôn kiên cường, vững chắc như cây tre, nhưng cũng mềm mỏng, linh hoạt, “dĩ bất biến, ứng vạn biến” và luôn mang tinh thần, khí thế tiến công: “Đầy hào khí, giàu tính nhân văn, hòa hiếu, trọng lẽ phải, công lý và chính nghĩa: “Đem đại nghĩa để thắng hung tàn; Lấy chí nhân mà thay cường bạo!”; “Dập tắt muôn đồi lửa chiến tranh; Mở nền muôn thủa thái bình!”⁽⁵⁾. Ngoại giao “cây tre Việt Nam” là sự giao thoa của chính trị

- an ninh - quốc phòng, kinh tế - xã hội và văn hóa, là sợi dây kết nối quá khứ với hiện tại, lịch sử và tương lai, đất nước với thế giới: “Giữa độc lập và phụ thuộc, chúng tôi luôn chọn độc lập với tinh thần “Không có gì quý hơn độc lập tự do” của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại; giữa thương lượng và đối đầu, chúng tôi chọn thương lượng; giữa đối thoại và xung đột, chúng tôi chọn đối thoại; giữa hoà bình và chiến tranh, chúng tôi chọn hoà bình; giữa hợp tác và cạnh tranh, chúng tôi chọn hợp tác và cạnh tranh thì phải lành mạnh, bình đẳng, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhau”⁽⁶⁾. Ngoại giao “cây tre Việt Nam” toát lên đặc trưng nổi bật: kiên định trong mục tiêu, nhân văn trong cốt cách, rộng mở trong tinh thần và linh hoạt trong hành động.

Thứ ba, trường phái ngoại giao “cây tre Việt Nam” không ngừng được củng cố, phát triển và từng bước hoàn thiện. Trải qua các thời kỳ cách mạng, ngoại giao Việt Nam luôn kiên định chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, coi đây là cơ sở lý luận và là vấn đề có tính nguyên tắc. Đồng thời, đường lối đổi ngoại luôn đặt lợi ích dân tộc, phụng sự Tổ quốc và nhân dân lên hàng đầu. Trường phái ngoại giao “cây tre Việt Nam” là sự kế thừa, phát huy, phát triển và vận dụng sáng tạo truyền thống ngoại giao hòa bình, hữu nghị, nhân văn, hòa hiếu của dân tộc; tư tưởng Hồ Chí Minh về “dĩ bất biến, ứng vạn biến”, “biết người, biết ta”, “phải luôn luôn vì lợi ích của dân tộc mà phục vụ”, “ngũ tri” (biết mình, biết người, biết thời thế, biết tiến, biết lui), biết nhu, biết cương, giúp bạn là tự giúp mình. Với sự đóng góp của nền ngoại giao, Việt Nam đã cho nhân dân thế giới thấy một đất nước với khát vọng hòa bình, kiên cường, bất khuất đấu tranh giải phóng dân tộc, thống

nhất đất nước, phá thế bao vây cấm vận, đưa đất nước phát triển. Đó là khởi điểm của quá trình hình thành, phát triển nền ngoại giao Việt Nam từ khi Đảng lãnh đạo cách mạng giải phóng dân tộc, lập nước, hình thành nên trường phái ngoại giao “cây tre Việt Nam”. Đặc biệt, chủ trương của Đảng về đường lối đối ngoại được hoạch định cụ thể, chi tiết tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI (1986) với nhiệm vụ hàng đầu là “tranh thủ điều kiện quốc tế thuận lợi cho sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc”⁽⁷⁾. Từ Đại hội lần thứ VI đến nay, đường lối đối ngoại không ngừng được bổ sung, phát triển, hoàn thiện qua các kỳ Đại hội của Đảng. Định hướng của Đảng về công tác đối ngoại được đề ra cơ bản, mang tính chiến lược tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (2021): “Triển khai đồng bộ, sáng tạo, hiệu quả hoạt động đối ngoại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng... Xây dựng nền ngoại giao toàn diện, hiện đại với ba trụ cột là đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân”⁽⁸⁾. Đây chính là sự vận dụng sáng tạo những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, kế thừa và phát huy truyền thống, bản sắc đối ngoại, ngoại giao và văn hóa dân tộc, tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa thế giới và tư tưởng tiến bộ của thời đại.

2. Phát huy sức mạnh ngoại giao “cây tre Việt Nam” trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước hiện nay

Trải qua hơn 20 năm đầu thế kỷ XXI, trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, tư duy lý luận đột phá rất cơ bản và sáng tạo về trường phái ngoại giao “cây tre Việt Nam” còn nguyên giá trị thời đại. Kết quả của hơn 35 năm Đổi mới, “chúng ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý

nghĩa lịch sử, phát triển mạnh mẽ, toàn diện hơn so với những năm trước Đổi mới... Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”⁽⁹⁾. Tuy nhiên, “Năm năm tới, Việt Nam hội nhập quốc tế sâu, rộng hơn và sẽ phải thực hiện đầy đủ, hiệu quả các cam kết khi tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. Nền kinh tế phát triển chưa bền vững, còn nhiều hạn chế, yếu kém, đứng trước nhiều khó khăn, thách thức mới do tác động của đại dịch Covid-19 và khủng hoảng kinh tế toàn cầu gây ra”⁽¹⁰⁾.

Về công tác đối ngoại, thực hiện đường lối Đổi mới của Đảng, Việt Nam đã đạt được nhiều kết quả, thành tích đối ngoại rất tốt đẹp: “Quan hệ đối ngoại và hội nhập quốc tế tiếp tục mở rộng và đi vào chiều sâu, tạo khung khổ quan hệ ổn định và bền vững với các đối tác”⁽¹¹⁾. Từ phá thế bị bao vây, cấm vận, Việt Nam đã tạo dựng và củng cố ngày càng vững chắc cục diện đối ngoại rộng mở, đa phương hoá, đa dạng hoá, thuận lợi cho công cuộc Đổi mới. Nước ta đã tạo dựng được môi trường quốc tế thuận lợi và huy động được các nguồn lực từ bên ngoài để đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hóa và phát triển kinh tế - xã hội. Đối ngoại đóng vai trò tiên phong trong việc giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, góp phần quan trọng vào việc bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của đất nước. Vị thế và uy tín quốc tế của nước ta trong khu vực và trên thế giới ngày càng được nâng cao, đóng góp tích cực và trách nhiệm vào việc giữ vững hòa bình, hợp tác phát triển và tiến bộ trên thế giới. Tuy nhiên, “hoạt động đối ngoại và hội nhập kinh tế quốc tế có lúc, có việc chưa thật chủ động và hiệu quả chưa cao. Chúng ta còn thiếu những giải pháp đồng bộ, hữu hiệu để hạn chế tối

đa các tác động tiêu cực trong quá trình đẩy mạnh hội nhập quốc tế; nhận thức và chỉ đạo thực tiễn có lúc chưa theo kịp những chuyển biến mau lẹ, phức tạp của tình hình; sự phối hợp, kết hợp giữa các ngành, các cấp, các địa phương còn thiếu chặt chẽ; công tác nghiên cứu chiến lược, dự báo tình hình chưa thật bài bản, kết quả chưa được như mong muốn”⁽¹²⁾.

Hiện nay, trên thế giới, tình hình diễn biến rất nhanh chóng, phức tạp, khó dự báo. “Hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, song đang đứng trước nhiều trở ngại, khó khăn; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, xung đột cục bộ tiếp tục diễn ra dưới nhiều hình thức, phức tạp và quyết liệt hơn, làm gia tăng rủi ro đối với môi trường kinh tế, chính trị, an ninh quốc tế”⁽¹³⁾. Việt Nam đã trở thành nước đang phát triển, có thu nhập trung bình; bước đầu vượt lên, kiềm chế đại dịch Covid-19, ổn định kinh tế - xã hội, bảo đảm đời sống nhân dân, khôi phục, duy trì tăng trưởng kinh tế. Để phát huy sức mạnh ngoại giao “cây tre Việt Nam” trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước hiện nay, cần tập trung thực hiện có hiệu quả một số giải pháp cơ bản sau đây:

Một là, đẩy mạnh quán triệt và tích cực, chủ động, linh hoạt triển khai thực hiện đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước.

Tiếp tục nâng cao nhận thức và quyết tâm trong toàn Đảng, toàn dân để “Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hoà bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; đa dạng hoá, đa phương hoá quan hệ đối ngoại. Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên Hợp Quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức

mạnh thời đại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng; Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế”⁽¹⁴⁾. Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị về “Hội nhập quốc tế”, Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 08/8/2018 của Ban Bí thư về “Đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030”. Vận dụng đúng đắn quan điểm về “đối tượng”, “đối tác”, vừa hợp tác, vừa đấu tranh; tăng cường hợp tác, tiếp tục tạo thế đan xen lợi ích chiến lược giữa nước ta với các nước, ngăn ngừa xung đột, tránh đối đầu, bị cô lập, phụ thuộc. Kiên định giữ vững môi trường hoà bình, ổn định, thuận lợi cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện các nhiệm vụ chiến lược về phát triển kinh tế - xã hội. Kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, quyền chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và các lợi ích chính đáng của nước ta phù hợp với luật pháp quốc tế.

Không ngừng đổi mới, sáng tạo trên cơ sở kiên định về nguyên tắc, chiến lược, linh hoạt về phương pháp, sách lược. Đề cao việc xây dựng và giữ gìn sự đoàn kết và đồng thuận trong nước. Chú trọng “kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại”, thực hiện phương châm “dĩ bất biến ứng万 biến”; giữ “trái tim nóng, cái đầu lạnh” và “kiên quyết, kiên trì” để xử lý các thách thức đối ngoại, tranh thủ điểm đồng về lợi ích để thúc đẩy hợp tác và phát triển trên cơ sở bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc và tôn trọng luật pháp quốc tế”⁽¹⁵⁾. Phát huy tối đa mọi yếu tố thuận lợi của đất nước để chủ động, tích cực tham gia đóng góp, xây dựng, định hình các cơ chế đa phương. Chú ý kiên trì, bình tĩnh, sáng suốt, khôn khéo, xử lý đúng đắn các mối

quan hệ đối ngoại, trong đó có vấn đề chủ quyền, lãnh thổ.

Hai là, thường xuyên theo dõi, nghiên cứu, nắm chắc diễn biến tình hình, đề cao chất lượng công tác nghiên cứu và dự báo chiến lược, không để bị động, bất ngờ.

Nâng cao chất lượng công tác dự báo, nắm chắc tình hình; chủ động phòng ngừa, phát hiện sớm và triệt tiêu các nhân tố, nhất là những nhân tố bên trong có thể dẫn đến những đột biến, bất lợi. Nắm chắc, đánh giá đúng bản chất tình hình, đúng đối tượng và đối tác, đẩy mạnh công tác nghiên cứu, dự báo, tham mưu chiến lược về công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế, không để bị động về chiến lược; giữ gìn môi trường hòa bình và huy động tối đa ngoại lực để phát triển đất nước. Tăng cường vai trò tiên phong, “tai mắt” của ngành ngoại giao thực sự là những cây “ăng-ten” nhạy bén, tin cậy cho Đảng, Nhà nước, Chính phủ. Chú trọng xây dựng vị thế và tâm thế mới của Việt Nam trong ứng xử và xử lý mối quan hệ với các nước, các mối quan hệ song phương và đa phương. Kiên quyết, kiên trì bảo vệ các vấn đề thuộc về lợi ích cốt lõi, mang tầm chiến lược của Việt Nam, trên cơ sở giữ vững nguyên tắc, chắc chắn, thận trọng, kiên định mục tiêu và chân thành, khiêm tốn. Đồng thời, đẩy mạnh đổi mới tư duy, mạnh dạn đột phá, sáng tạo trong công tác, tìm ra cách làm mới, mở rộng ra các lĩnh vực mới, tìm kiếm các đối tác mới, hướng đi mới.

“Công tác nghiên cứu và dự báo chiến lược là vô cùng quan trọng để giữ được sự chủ động trong một thế giới đầy biến động phức tạp”⁽¹⁶⁾. Chú trọng phát huy vai trò tiên phong của đối ngoại: chủ động đi trước mở đường cho phát triển đất nước; bảo vệ “từ sớm”, “từ xa”, “giữ nước từ khi nước

chưa nguy”, biến nguy thành cơ, không để bị động bất ngờ. Coi trọng, nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu và dự báo chiến lược, tập trung đánh giá kỹ các xu hướng vận động trong chính sách và quan hệ giữa các nước lớn, các nước láng giềng, khu vực, các xu hướng chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội trên thế giới và khu vực. Chủ động dự báo trước các kịch bản về những biến đổi trong trật tự thế giới, khu vực và chuẩn bị sẵn các phương án ứng phó. “Hội nhập quốc tế là quá trình vừa hợp tác vừa đấu tranh; kiên định lợi ích quốc gia, dân tộc; chủ động dự báo, xử lý linh hoạt mọi tình huống, không để rơi vào thế bị động, đối đầu; không tham gia vào các tập hợp lực lượng, các liên minh của bên này chống bên kia”⁽¹⁷⁾. Nhận thức rõ, đúng, đủ, khách quan những điểm mạnh, điểm yếu; tính táo xác định giá trị và vị trí chiến lược của đất nước trong tình hình mới để hoạch định chiến lược, chính sách phù hợp.

Ba là, tăng cường mở rộng và nâng cao hiệu quả thực chất các hoạt động đối ngoại.

Triển khai đồng bộ, sáng tạo, hiệu quả các hoạt động đối ngoại, bao gồm đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân; đối ngoại của các cấp, các ngành, các địa phương, các cơ quan, đơn vị, cộng đồng các doanh nghiệp. Dựa các mối quan hệ đối ngoại đi vào chiều sâu, thực chất, thiết thực; huy động và kết hợp có hiệu quả các nguồn lực bên ngoài với nguồn lực trong nước để phục vụ sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Nâng cao hiệu quả công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển bền vững đất nước. Ưu tiên tìm kiếm và mở rộng thị trường cho hàng hoá, dịch vụ và lao động Việt Nam, thu hút nguồn vốn, công nghệ và kinh nghiệm quản lý. Tích cực cùng các nước thúc đẩy đàm phán, ký kết, phê

chuẩn và thực hiện các thoả thuận FTA đa phương; nghiên cứu khả năng tham gia các sáng kiến đa phương trong khu vực về kết nối kinh tế và phát triển cơ sở hạ tầng; tiến hành đàm phán các FTA song phương thế hệ mới với các nước. Phối hợp chặt chẽ giữa ngoại giao với kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh; giữa đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân. Triển khai toàn diện và mạnh mẽ công tác người Việt Nam ở nước ngoài, tạo điều kiện thuận lợi để kiều bào tham gia ngày càng tích cực, sâu rộng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Chú trọng nâng cao hiệu quả hợp tác kinh tế, văn hóa và hợp tác trên lĩnh vực chính trị, quốc phòng - an ninh với các nước. Tiếp tục đưa các mối quan hệ với các đối tác đã có khuôn khổ quan hệ, trước hết là các nước láng giềng và các nước lớn đi vào chiều sâu, ổn định, hiệu quả. Ưu tiên duy trì ổn định và giữ đà quan hệ, tăng cường tin cậy chính trị, thúc đẩy hợp tác trên các lĩnh vực, đồng thời, xử lý các khác biệt và vấn đề nảy sinh trên tinh thần hợp tác, hữu nghị, kiểm soát bất đồng, dựa trên luật pháp quốc tế và thông lệ khu vực. Tiếp tục triển khai có hiệu quả chủ trương chủ động, tích cực hội nhập quốc tế, nhất là Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05-11-2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “Thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới” và “Chiến lược tổng thể về hội nhập quốc tế đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”. Thực hiện có hiệu quả các cam kết quốc tế, trọng tâm là các cam kết trong Tổ chức Thương mại thế giới, Cộng đồng Kinh tế ASEAN, APEC, CPTPP, RCEP, EVFTA, EVIPA...

Bốn là, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng tổ chức, bộ máy và xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Kết luận của Hội nghị Trung ương 4 (khoá XIII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ. Đồng thời, tiếp tục rà soát, đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, sắp xếp, kiện toàn, nâng cao trình độ, năng lực tổ chức bộ máy của Ban Đối ngoại Trung ương, Bộ Ngoại giao, Bộ Công thương và các bộ, ngành, địa phương. Nâng cao hơn nữa hiệu quả phối hợp giữa các bộ, ban, ngành và địa phương trong triển khai công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế. Phát huy mạnh mẽ vai trò tiên phong của đối ngoại, trong đó giữ vững hòa bình, ổn định là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên; phục vụ phát triển đất nước là nhiệm vụ trung tâm; nâng cao vị thế và uy tín đất nước là nhiệm vụ quan trọng.

Chú trọng công tác đào tạo cán bộ ngoại giao, cán bộ đối ngoại cả về trình độ, năng lực và bản lĩnh chính trị. Tiếp tục quán triệt và đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về “Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”. Nâng cao bản lĩnh, phẩm chất, năng lực, phong cách chuyên nghiệp, đổi mới sáng tạo của đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế, chủ động thích ứng trước chuyển biến của tình hình. “Chúng ta càng cần có các nhà ngoại giao, các nhà hoạt động đối ngoại có

bản lĩnh chính trị vững vàng; đủ trình độ, uy tín, phong cách để sánh vai với các nước, bạn bè quốc tế; toàn tâm, toàn ý phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Một nhà ngoại giao, một nhà hoạt động đối ngoại giỏi trước hết phải là một nhà chính trị giỏi, luôn lấy lợi ích của quốc gia - dân tộc, của chế độ làm kim chỉ nam trong hành động; đồng thời phải có phong cách ứng xử văn hóa”⁽¹⁸⁾. Không ngừng rèn luyện cán bộ ngoại giao, cán bộ đối ngoại vững vàng về chính trị, luôn tuyệt đối trung thành với lý tưởng của Đảng, với lợi ích của dân tộc, tinh táo trước sự tác động, lôi kéo của các thế lực thù địch.

Kết luận

Thực tiễn đối ngoại và ngoại giao thời gian qua đã minh chứng một trường phái đối ngoại rất đặc sắc và độc đáo của nước ta - trường phái ngoại giao “cây tre Việt Nam”. Trước những biến chuyển lớn của thời đại, đối ngoại Việt Nam càng thể hiện rõ ràng bản sắc để bảo vệ vững chắc và phát huy mạnh mẽ lợi ích của đất nước, tình hình càng phức tạp càng kiên trì về nguyên tắc, càng linh hoạt về sách lược. Những tư duy lý luận đột phá rất cơ bản và sáng tạo về trường phái ngoại giao “cây tre Việt Nam” vẫn còn nguyên giá trị thời đại, rất cần được tiếp tục vận dụng sáng tạo để triển khai thắng lợi đường lối đối ngoại của Đảng trong thời kỳ mới./.

CHÚ THÍCH

1. Nguyễn Phú Trọng (2022), *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022, tr.184.

2. Nguyễn Phú Trọng (2022), tlđd, tr.201.
3. Nguyễn Phú Trọng (2022), tlđd, tr.184.
4. Phạm Minh Chính (2022), *Chân thành, lòng tin và trách nhiệm vì một thế giới tốt đẹp hơn*, Bài phát biểu tại Trung tâm Nghiên cứu chiến lược và quốc tế Hoa Kỳ (CSIS) ở Washington D.C, ngày 11-5-2022.
5. Nguyễn Phú Trọng (2022), tlđd, tr.180-181.
6. Phạm Minh Chính, (2022), tlđd.
7. Đảng Cộng sản Việt Nam (1987), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1987, tr.99.
8. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.161.
9. Nguyễn Phú Trọng (2022). Tlđd, tr.34.
10. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), tlđd, tr.107-108.
11. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), tlđd, tr 69.
12. Nguyễn Phú Trọng (2022), tlđd, tr.188.
13. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), tlđd, tr.105.
14. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), tlđd, tr 161-162.
15. Nguyễn Phú Trọng (2022), tlđd, tr.194.
16. Nguyễn Phú Trọng (2022), tlđd, tr.197.
17. Bộ Chính trị, Nghị quyết số 22-NQ/TW về “Hội nhập quốc tế”, Hà Nội, ngày 10/4/2013.
18. Nguyễn Phú Trọng(2022), tlđd, tr.199-200.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1, 2, 3, 5, 9, 12, 15, 16, 18. Nguyễn Phú Trọng, *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022, tr.184, 201, 184, 180-181, 34, 188, 194, 197, 199-200.
4. 6. Phạm Minh Chính, *Chân thành, lòng tin và trách nhiệm vì một thế giới tốt đẹp hơn*, Bài phát biểu tại Trung tâm Nghiên cứu chiến lược và quốc tế Hoa Kỳ (CSIS) ở Washington D.C, ngày 11-5-2022.
7. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1987, tr.99.
- 8, 10, 11, 13, 14 Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.161, 107-108, 69, 105, 161-162.
17. Bộ Chính trị, Nghị quyết số 22-NQ/TW về “Hội nhập quốc tế”, Hà Nội, ngày 10-4-2013.